

Số: 701/BC-UBND

Krông Nô, ngày 28 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2025 trên địa bàn huyện, phục vụ kỳ họp thứ 9, HĐND huyện khóa VIII

Kính gửi: HĐND huyện Krông Nô khóa VIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Thực hiện Thông báo số 113/HĐND-VP ngày 22/10/2024 của Hội đồng nhân dân huyện về kết quả Hội nghị Liên tịch chuẩn bị kỳ họp thứ 9, HĐND khóa VIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026; UBND huyện Krông Nô báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2025 trên địa bàn huyện với các nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC (PCTN, TC)

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC trong phạm vi trách nhiệm của địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, TC; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN, TC

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN, TC

Để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác PCTN, TC năm 2024, UBND huyện đã triển khai, phân công nhiệm vụ đánh giá công tác PCTN năm 2023 tại Công văn số 750/UBND-TTr ngày 12/4/2024 nhằm đánh giá, xác định các tiêu chí thực hiện chưa tốt để đề ra các giải pháp khắc phục trong năm 2024 và các năm tiếp theo; bên cạnh đó, đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 30/01/2024, về thực hiện công tác PCTN, TC năm 2024 trên địa bàn huyện và nhiều văn bản¹ chỉ đạo, điều hành, triển khai đến các cơ quan, đơn vị; UBND các

¹Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 24/01/2024, về triển khai thực hiện Quy định số 131-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực và PCTN, TC trong công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và trong hoạt động thanh tra, kiểm toán; Kế hoạch số 261/KH-UBND ngày 12/9/2024, về việc triển khai thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 23/02/2024, về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; Công văn số 77/UBND-VP ngày 10/01/2024, về việc triển khai Quy định số 27-QĐ/TU ngày 21/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, về kiểm soát quyền lực và PCTN, TC trong công tác cán bộ ở tỉnh Đắk Nông; Công văn số 925/UBND-VP ngày 06/5/2024, về việc tiếp tục triển khai công tác dân chủ ở cơ sở; Công văn số 753/UBND-VP ngày 12/4/2024, về việc tiếp tục triển

xã, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ về công tác PCTN, TC để đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác PCTN, TC trên địa bàn huyện.

b) Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN, TC

Ngày 22/01/2024, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 27/KH-UBND về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện năm 2024. Thực hiện kế hoạch, trong kỳ phòng Tư pháp (cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện) đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức 34 hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với khoảng 1.870 lượt người tham dự; cấp xã đã tổ chức 22 hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật với khoảng 1.746 lượt người tham dự. Nội dung tuyên truyền liên quan đến các quy định của pháp luật trên các lĩnh vực và có lồng ghép nội dung về PCTN, TC; song song, hình thức hội nghị tuyên truyền còn triển khai thông qua một số hình thức như phát trên hệ thống phát thanh - truyền hình, đài truyền thanh huyện, xã, trên Trang thông tin điện tử, các trang mạng xã hội về các thông tin, tin tức về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

c) Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN, TC

Căn cứ Quyết định số 1775/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh, về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2024 của tỉnh Đắk Nông, Thanh tra huyện đã triển khai 01 cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN, TC đối với các trường: Mầm non Hoa Mai, Mầm non Vàng Anh, Trung học cơ sở Thị trấn Đắk Mâm tại Quyết định số 13/QĐ-TTr ngày 03/5/2024. Kết quả, đã ban hành Kết luận thanh tra số 03/KL-TTr ngày 01/8/2024; theo đó, kiến nghị thu hồi số tiền 48.417.603 đồng (*trong đó: nộp ngân sách số tiền 43.597.000 đồng; nộp trả lại các quỹ số tiền 4.820.603 đồng*), kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 02 tập thể, 07 cá nhân. Qua công tác thanh tra, chưa phát hiện vụ việc, hành vi có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

UBND huyện đã thực hiện công khai, minh bạch theo quy định pháp luật qua các hình thức niêm yết công khai tại trụ sở làm việc, thông báo văn bản đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan, Trang thông tin điện tử của huyện và các phương tiện thông tin đại chúng về Chương trình, kế hoạch công tác, lịch làm việc, công bố và công khai kết quả kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố

khai nghiêm túc công tác PCTN, TC; Công văn 1806/UBND-VP ngày 12/8/2024, về việc tiếp tục triển khai thực hiện Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; Công văn số 2155/UBND-VP ngày 24/9/2024, về triển khai Kế hoạch số 175-KH/TU ngày 29/8/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đắk Nông về thực hiện Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ chính trị về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật.

cáo, công tác PCTN, TC; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tài chính, ngân sách, danh mục đầu tư xây dựng cơ bản; công tác tuyển dụng, đào tạo theo quy định của pháp luật. Trong kỳ, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền; công khai, minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính tại Công văn số 659/UBND-VP ngày 03/4/2024; đồng thời, thực hiện công khai, minh bạch trên một số lĩnh vực thông qua các văn bản².

Ngày 24/01/2024, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 33/KH-UBND, về tiếp công dân của UBND huyện Krông Nô năm 2024; đồng thời, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, Văn phòng HĐND&UBND huyện đã ban hành Thông báo số 145/TB-VP ngày 29/12/2023, lịch tiếp công dân của Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND huyện, Ban Tiếp công dân huyện năm 2024.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Trên cơ sở các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ của cơ quan các cấp có thẩm quyền, trong kỳ, UBND huyện đã ban hành các văn bản³ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ, tiết kiệm chi theo quy định; thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn xây dựng mới, sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý sử dụng tài sản công cho phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn hoạt động của đơn vị, tổ chức công khai và thực hiện đảm bảo theo quy định.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Để tiếp tục quán triệt, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, trong kỳ UBND huyện đã ban hành Công văn số 1374/UBND-VP ngày 26/6/2024, về việc triển khai Quy định số 144-QĐ/TW ngày 09/5/2024 của Ban Chấp hành Trung ương quy định chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; Công văn số 1507/UBND-VP ngày 09/7/2024, về việc tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động công vụ.

² Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 04/01/2024, về việc công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Thông báo số 23/TB-UBND ngày 20/02/2024, về công bố công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của huyện Krông Nô; Công văn số 294/UBND-TCKH ngày 06/02/2024, về việc công khai tình hình quyết toán dự án hoàn thành năm 2023; Thông báo số 64/TB-UBND ngày 10/4/2024, về công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện quý I năm 2024; Thông báo số 146/TB-UBND ngày 09/7/2024, về công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện quý II/2024; Quyết định số 2240/QĐ-UBND ngày 19/7/2024, về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2023; Thông báo số 211/TB-UBND ngày 09/10/2024, về công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện quý III/2024; Công văn số 2231/UBND-VP ngày 30/9/2024, về việc góp ý dự thảo Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến 2050.

³ Quyết định số 1023/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 về việc bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) có nguyên giá dưới 500 triệu đồng của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn thuộc phạm vi quản lý; Công văn số 250/UBND-VP ngày 31/01/2024 về việc quán triệt, chỉ đạo tăng cường tiết kiệm chi ngân sách nhà nước; Công văn số 1883/UBND-TCKH ngày 21/8/2024 về triển khai thực hiện Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 của Chính phủ về phạm vi, đối tượng thực hiện tiết kiệm 05% chi thường xuyên năm 2024

Tổ kiểm tra Công vụ theo Quyết định số 938/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 đã tổ chức kiểm tra đột xuất tại UBND 03 xã: Nam Xuân, Tân Thành, Đắc Sôr; qua kiểm tra, các đơn vị cơ bản đã chấp hành nghiêm quy định về giờ giấc làm việc, tác phong, giao tiếp và ứng xử đúng mực với người dân; tuy nhiên còn tình trạng một số công chức chưa đeo thẻ công chức khi làm nhiệm vụ. Để khắc phục các tồn tại, hạn chế sau kiểm tra công vụ, UBND huyện đã ban hành Công văn số 1051/UBND-NV ngày 20/5/2024, theo đó chỉ đạo các đơn vị kịp thời chấn chỉnh, tiếp tục thực hiện nghiêm các quy tắc ứng xử, văn hóa, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ.

Ngày 04/6/2024, Tổ kiểm tra công vụ huyện nhận được 01 ý kiến phản ánh của công dân qua điện thoại đường dây nóng với nội dung phản ánh Công chức Tư pháp - Hộ tịch tại UBND xã Đắc Drô đã trả hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính do không đủ điều kiện giải quyết nhưng chưa giải thích rõ lý do trả hồ sơ. Ngay khi tiếp nhận phản ánh, Tổ kiểm tra công vụ đã yêu cầu Chủ tịch UBND xã Đắc Drô tiến hành kiểm tra vụ việc và báo cáo cho Tổ kiểm tra công vụ để theo dõi tại Công văn số 60/TKT ngày 07/6/2024. Kết quả, ngày 31/7/2024 UBND xã Đắc Drô đã báo cáo kết quả kiểm tra, giải quyết phản ánh của công dân tại Báo cáo số 138/BC-UBND, theo đó, UBND xã đã mời công dân lên làm việc để giải thích, hướng dẫn bổ sung thành phần hồ sơ trong giải quyết thủ tục hành chính.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

Ngày 05/01/2024, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND về chuyên đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ trên địa bàn huyện Krông Nô trong năm 2024. Kết quả thực hiện kế hoạch trong kỳ, UBND huyện đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 32 trường hợp (11 Địa chính; 21 Kế toán).

đ) Kết quả thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Thực hiện Kế hoạch số 763/KH-UBND ngày 21/11/2023 của UBND tỉnh Đắc Nông, về thực hiện kê khai, công khai về tài sản, thu nhập năm 2023. Ngày 12/12/2023, UBND huyện ban hành Quyết định số 3439/QĐ-UBND, về phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức thuộc đối tượng có nghĩa vụ kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2023. Căn cứ theo quyết định, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, trường học, UBND các xã, thị trấn đã hoàn thành việc tổ chức thực hiện kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 nghiêm túc, đầy đủ, đảm bảo thời gian; thực hiện bàn giao bản kê khai và báo cáo kết quả thực hiện kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập (Báo cáo số 11/BC-UBND ngày 08/01/2024 của UBND huyện Krông Nô) gửi về Thanh tra tỉnh theo quy định. Kết quả cụ thể:

- Số đơn vị phải kê khai: 72 đơn vị;
- Số đơn vị đã kê khai: 72 đơn vị, đạt 100%;
- Số đối tượng phải kê khai: 337 người;

- Số đối tượng đã kê khai: 337 người, đạt 100%;
- Số đơn vị đã công khai: 72 đơn vị, đạt 100%;
- Số đối tượng đã công khai: 337 người, đạt 100%. Công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp.

e) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

**** Công tác cải cách hành chính (CCHC):***

Ngày 04/01/2024, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 138/KH-UBND về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 với chủ đề: “Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; kiện toàn và nâng cao hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình” để triển khai đến các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện triển khai thực hiện. Căn cứ kế hoạch trên, trong kỳ UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản⁴ chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong công tác CCHC; theo đó, tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác CCHC, phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác CCHC, thực hiện thông tin, tuyên truyền CCHC, đẩy mạnh nâng cao chỉ số CCHC, chỉ đạo tổ chức rà soát, cập nhật thường xuyên những thủ tục hành chính theo quy định được ban hành mới hoặc sửa đổi, thay thế, bãi bỏ để áp dụng thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính; hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính được tăng cường. Tính đến thời điểm báo cáo, đã triển khai thực hiện 41/45 hoạt động, đạt 91,11%; còn lại 04/45 hoạt động dự kiến hoàn thành trong tháng 11/2024 theo kế hoạch đề ra.

Thường xuyên cập nhật, niêm yết đầy đủ, công khai kịp thời các thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ

⁴ Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 21/02/2024, về phát động phong trào thi đua “Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện Krông Nô” năm 2024; Công văn số 150/UBND-NV ngày 18/01/2024, về triển khai một số nhiệm vụ nâng cao chỉ số cải cách hành chính cấp xã năm 2024; Công văn số 259/UBND-VHTT ngày 01/02/2024, về triển khai công tác tuyên truyền cải cách hành chính năm 2024; Quyết định 327/QĐ-UBND ngày 25/01/2024, về ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024; Quyết định số 3535/QĐ-UBND ngày 22/12/2023, về ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; Quyết định số 3536/QĐ-UBND ngày 22/12/2023, về ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên địa bàn huyện năm 2024; Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 12/3/2024, về thông tin, tuyên truyền về CCHC trên địa bàn huyện năm 2024; Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 20/3/2024, về duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC huyện Krông Nô năm 2024; Công văn số 683/UBND-VP ngày 05/4/2024, về việc nghiêm túc triển khai công tác CCHC, cải cách TTHC trên địa bàn huyện; Công văn số 878/UBND-NV ngày 26/4/2024, về việc nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác CCHC; Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 17/6/2024, về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện, tăng cường triển khai các giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh trên địa bàn huyện; Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 12/8/2024, về cải thiện, nâng cao Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh năm 2024; Công văn số 1293/UBND-VP ngày 17/6/2024, về việc tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính; Công văn số 2207/UBND-VP ngày 27/9/2024, về phát động tháng cao điểm nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến trên địa bàn huyện; Công văn số 2310/UBND-VP ngày 09/10/2024, về nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ và công tác cải cách hành chính.

của các cấp tỉnh, huyện, xã tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp trên địa bàn huyện. Hiện nay, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, xã đã thực hiện việc niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính theo quy định qua hình thức bảng giấy, mã QR-Code và trên Trang thông tin điện tử của huyện (*cấp huyện 243 thủ tục, cấp xã 109 thủ tục*).

Tiếp tục duy trì triển khai thực hiện mô hình sáng kiến cải cách hành chính “Ngày không viết” và “Ngày không hẹn” theo Kế hoạch số 254/KH-UBND ngày 25/9/2023 của UBND huyện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, xã trên địa bàn huyện vào ngày thứ 4 hằng tuần.

UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản⁵ chỉ đạo triển khai trong việc đẩy mạnh công tác cải cách TTHC, cung cấp dịch vụ hành chính công nói chung và dịch vụ công trực tuyến nói riêng trên địa bàn huyện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, từ đó tiếp tục tuyên truyền, nâng cao chất lượng giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nâng cao tỷ lệ phát sinh hồ sơ TTHC trực tuyến, hạn chế tối đa hồ sơ giải quyết trễ hạn nhằm nâng cao mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức trong thực hiện TTHC.

Triển khai Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 05/8/2024 của UBND huyện, về việc khảo sát mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với dịch vụ hành chính công tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã năm 2024; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã đã phát phiếu khảo cho người dân, tổ chức đến thực hiện giải quyết thủ tục hành chính với 600 phiếu được phát ra, kết quả qua khảo sát, cho thấy mức độ hài lòng chung (hài lòng, rất hài lòng) tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện đạt tỷ lệ 96,67%, tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã tỷ lệ đạt 96,9%.

** Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước*

⁵ Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 04/3/2024, về nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện năm 2024; Công văn số 743/UBND-VHTT ngày 12/4/2024, về việc tiếp tục triển khai tuyên truyền việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp huyện năm 2024; Công văn số 789/UBND-VP ngày 17/4/2024, về việc sử dụng biểu mẫu trong công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC; Công văn số 621/UBND-VP ngày 29/3/2024, về đơn đốc rà soát TTHC; Công văn số 491/UBND-VP ngày 13/3/2024, về triển khai Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 04/3/2024 của UBND huyện về nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn huyện năm 2024; Công văn số 945/UBND-VP ngày 06/5/2024, về tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ; Công văn số 1303/UBND-VP ngày 18/6/2024, về nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, triển khai Đề án số 06 trên địa bàn huyện; Công văn số 1421/UBND-VP ngày 03/7/2024, về việc sử dụng tài khoản định danh điện tử trên ứng dụng VneID trong thực hiện thủ tục hành chính; Công văn số 1223/UBND-VP ngày 10/6/2024, về việc thực hiện tiếp nhận dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện không sử dụng hồ sơ giấy; Công văn số 1269/UBND-VP ngày 12/6/2024, về việc nâng cao vai trò, trách nhiệm trong thực thi công vụ; Công văn số 1652/UBND-VP ngày 22/7/2024, về việc chấn chỉnh hoạt động tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trên địa bàn huyện; Công văn số 1542/UBND-VP ngày 15/7/2024, về việc nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Công văn số 2570/UBND-VP ngày 07/11/2024, về việc khẩn trương hoàn thiện Quy trình điện tử giải quyết TTHC và một số nhiệm vụ liên quan đến hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

- Để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước, UBND huyện đã ban hành Quyết định 327/QĐ-UBND ngày 25/01/2024, về ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 làm cơ sở chỉ đạo tổ chức triển khai. Trên cơ sở kế hoạch chuyển đổi số, ngày 19/3/2024 Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Krông Nô đã ban hành Kế hoạch số 95/KH-BCĐ về hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện năm 2024 để đề ra mục tiêu, phân công nhiệm vụ triển khai thực hiện. Hưởng ứng ngày Chuyển đổi số, UBND huyện đã xây dựng Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 25/7/2024 về tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn huyện; bên cạnh đó, UBND huyện đã phổ biến, triển khai tham gia cuộc thi trực tuyến về công tác CCHC và Chuyển đổi số đến toàn thể các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện tại Công văn số 1799/UBND-VP ngày 12/8/2024 và Công văn số 1847/UBND-VHTT ngày 15/8/2024.

- Hiện nay, các phòng, ban chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn đang sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice) phiên bản V5, đã tích hợp chữ ký số, chứng thư số do Ban cơ yếu Chính phủ cấp được triển khai đồng bộ 100%, đảm bảo kết nối liên thông với trực liên thông văn bản quốc gia, tạo điều kiện thuận lợi cho việc trao đổi, sử dụng văn bản điện tử, rút ngắn thời gian xử lý văn bản, thuận lợi việc chia sẻ, sử dụng lại văn bản điện tử, giảm chi phí hành chính, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành của cơ quan, đơn vị. Trong kỳ, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm túc sử dụng chữ ký số chuyên dùng do Ban Cơ yếu Chính phủ cấp trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành, giao dịch trực tuyến với Kho bạc Nhà nước, Thuế, Bảo hiểm tại Công văn số 816/UBND-VP ngày 22/4/2024; đến nay, 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước hoàn toàn dưới dạng điện tử (trừ văn bản mật); thực hiện lập hồ sơ điện tử và nộp lưu hồ sơ điện tử vào Lưu trữ cơ quan trên hệ thống iOffice phiên bản V5.

- Đối với việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015: UBND huyện đã ban hành các văn bản⁶ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện, theo đó tiếp tục áp dụng, duy trì đồng bộ hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động, triển khai quản lý vận hành và sử dụng phần mềm ISO điện tử năm 2024.

** Thanh toán không dùng tiền mặt*

Hiện nay, tổng số cán bộ, công chức, viên chức tại các phòng ban, đơn vị thuộc huyện đã thực hiện thanh toán, trả lương qua tài khoản đạt tỷ lệ 100%; 5/12 xã, thị trấn thực hiện thanh toán qua tài khoản cá nhân đạt 41,6%; 29/46 đơn vị sự nghiệp, sự nghiệp giáo dục trên địa bàn huyện thực hiện thanh toán qua tài khoản

⁶ Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 22/02/2024, về việc áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2024; Quyết định 326/QĐ-UBND ngày 25/01/2024, về việc thực hiện Chính sách chất lượng và Mục tiêu chất lượng, Kế hoạch thực hiện Mục tiêu chất lượng năm 2024; Công văn số 265/UBND-VP ngày 02/02/2024, về triển khai các nội dung đáp ứng các yêu cầu tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015; Công văn số 1438/UBND-KTHT ngày 04/7/2024, về việc hướng dẫn xây dựng, áp dụng, duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

đạt 63%, một số các đơn vị chưa có điều kiện triển khai thực hiện do ở xa trung tâm, ngân hàng chưa lắp đặt máy ATM.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

Trong kỳ, qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện chưa phát hiện trường hợp tham nhũng.

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán

Trong kỳ, Thanh tra huyện đã triển khai 05 cuộc thanh tra (04 cuộc theo kế hoạch; 01 cuộc thanh tra đột xuất); đã ban hành kết luận thanh tra 03⁷/05 cuộc, còn lại 02⁸/05 cuộc thanh tra chưa ban hành kết luận (dự kiến hoàn thành và ban hành kết luận cuối tháng 11/2024).

Kết quả:

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Qua công tác thanh tra phát hiện một số khuyết điểm, hạn chế như: Chi vượt định mức, hồ sơ chứng từ chi chưa đảm bảo, chi sai chế độ, chi sai nguyên tắc, chi các quỹ huy động đóng góp từ phụ huynh học sinh chưa đúng mục đích thu.

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán:

+ Kiến nghị xử lý về kinh tế: Thu hồi nộp ngân sách số tiền 43.597.000 đồng; thu hồi nộp trả các quỹ số tiền 4.820.603 đồng.

+ Kiến nghị xử lý về hành chính: Không.

+ Kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm: Chủ tịch UBND, công chức được phân công làm công tác tiếp công dân; tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư của UBND các xã: Năm Nung, Năm N'Đir, Tân Thành. Tập thể, cá nhân đối với Văn phòng HĐND&UBND huyện, phòng Kinh tế - Hạ tầng, phòng Tài nguyên - Môi trường và UBND xã Quảng Phú liên quan đến công tác giải quyết thủ tục hành

⁷(1) Kết luận số 01/KL-TTr ngày 18/3/2024 của Chánh Thanh tra huyện, thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo tại UBND các xã: Tân Thành, Năm Nung và Năm N'Đir;

(2) Kết luận số 02/KL-TTr ngày 04/6/2024 của Chánh Thanh tra huyện, về thanh tra chuyên đề trách nhiệm thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ hành chính công cho tổ chức, cá nhân tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả huyện, phòng Tài nguyên - Môi trường, phòng Kinh tế - Hạ tầng và UBND xã Quảng Phú;

(3) Kết luận số 03/KL-TTr ngày 01/8/2024 của Chánh Thanh tra huyện, về thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC đối với các trường: Mầm non Hoa Mai, Mầm non Vàng Anh, Trung học cơ sở Thị trấn Đắc Mâm.

⁸(1) cuộc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác đầu tư xây dựng đối với 05 công trình do các phòng: Văn hóa và Thông tin, Dân tộc, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND xã Đức Xuyên làm chủ đầu tư;

(2) cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý, sử dụng ngân sách, các quỹ ngoài ngân sách và công tác đầu tư xây dựng cơ bản tại UBND xã Nam Xuân.

chính. Tập thể Ban Giám hiệu trường và các cá nhân tại các trường: Mầm non Hoa Mai, Mầm non Vàng Anh, THCS Thị trấn Đák Mâm.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị:

+ Kiến nghị xử lý về kinh tế: Đã thu hồi nộp vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện số tiền 43.597.000 đồng/43.597.000 đồng; thu hồi nộp trả các quỹ số tiền 4.820.603 đồng/4.820.603 đồng, đạt tỷ lệ 100%.

+ Kiến nghị kiểm điểm rút kinh nghiệm: UBND các xã: Nâm Nung, Nâm N'Đir, Tân Thành, Quảng Phú; Văn phòng HĐND&UBND; phòng Kinh tế và Hạ tầng đã báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra theo quy định. Đối với phòng Tài nguyên - Môi trường, trường mầm non Vàng Anh, trường THCS Thị trấn Đák Mâm, hiện nay đang triển khai thực hiện.

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ, chưa phát hiện vụ việc tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua hoạt động khác. Không có.

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của địa phương

Trong năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Krông Nô đã xét xử 01 vụ án/01 bị cáo liên quan đến tội phạm tham nhũng: Tại Bản án số 05/2024/HSST ngày 05/3/2024, đã xử phạt ông Vũ Thành Nhân - Hiệu trưởng Trường Tiểu học Lê Văn Tám, xã Nâm Nung, huyện Krông Nô 03 năm tù giam do phạm tội “*tham ô tài sản*”.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng

- Tổng số tiền tham nhũng phát hiện được: 35.915.454 đồng.

- Kết quả đã thu hồi số tiền tham nhũng: 35.915.454 đồng, đạt 100%.

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu. Không có.

g) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong ngành Thanh tra. Không có.

(Kèm theo phụ Biểu số 01, 02, 03).

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG NĂM 2024

1. Ưu điểm

Huyện ủy, HĐND huyện và UBND huyện tiếp tục quan tâm, chỉ đạo công tác PCTN, TC; UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản để chỉ đạo, triển khai, theo dõi, kiểm tra việc thực công tác PCTN, TC. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC đã được các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện tổ chức thực

hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả, phát huy ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng ngừa tham nhũng. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát được quan tâm, chú trọng, qua đó nhằm ngăn ngừa, kịp thời phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng, tiêu cực. Công tác PCTN, TC dần đi vào nề nếp, việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực đã trở thành việc làm thường xuyên đối với các cơ quan, đơn vị.

2. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác PCTN, TC vẫn còn hạn chế so với yêu cầu, như: Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN ở một số đơn vị, địa phương triển khai chưa thường xuyên, liên tục, chủ yếu lồng ghép trong các hội nghị, cuộc họp; việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực ở một số nơi còn chưa được quan tâm đúng mức, mang tính hình thức; công tác tự kiểm tra nội bộ, giám sát thực hiện nhiệm vụ, công vụ tại một số đơn vị còn hạn chế.

3. Nguyên nhân

- Cơ quan, tổ chức, đơn vị và người đứng đầu ở một số đơn vị chưa thực sự quan tâm đúng mức tới việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và giám sát, kiểm tra, đôn đốc công tác PCTN, TC.

- Công tác tuyên truyền ở các thôn, bon, buôn còn hạn chế do phương pháp tuyên truyền pháp luật về PCTN, TC chưa phong phú, chủ yếu lồng ghép trong các hội nghị tuyên truyền, trình độ dân trí không đồng đều nên việc tiếp cận còn hạn chế.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÒNG, CHỐNG THAM NHƯNG, TIÊU CỰC TRONG NĂM 2025

1. Tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng về PCTN, TC; Luật PCTN và các văn bản quy phạm pháp luật dưới luật về công tác PCTN, tiêu cực trên địa bàn huyện.

2. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN, TC, đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến để nâng cao nhận thức mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nói riêng và Nhân dân nói chung trong đấu tranh PCTN, TC.

3. Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch PCTN, TC năm 2025. Trong đó, tập trung triển khai các giải pháp phòng ngừa tham nhũng như: Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; thực hiện nghiêm việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập; chú trọng rà soát, thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định; thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa ứng xử công vụ; chấp hành thực hiện định mức, chế độ, tiêu chuẩn theo quy định.

4. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN, tiêu cực theo tinh thần Chỉ thị số 18-CT/TU ngày 21/7/2022

của Tỉnh ủy về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo về PCTN, tiêu cực.

5. Triển khai việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập đối với người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2024 theo kế hoạch của UBND tỉnh.

6. Triển khai kịp thời các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch thanh tra năm 2025 đã được UBND tỉnh quyết định phê duyệt và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; nâng cao chất lượng hiệu quả trong công tác thanh tra, kiểm tra nhằm chấn chỉnh, phòng ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

7. Thực hiện cơ chế bảo vệ, khen thưởng người phát hiện, phản ánh, tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực nhằm khuyến khích đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân tham gia đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác PCTN, tiêu cực năm 2024 và nhiệm vụ, giải pháp năm 2025 trên địa bàn huyện của UBND huyện Krông Nô, phục vụ kỳ họp thứ 9, HĐND khóa VIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Huyện ủy;
- CT, các PCT UBND huyện;
- VP HĐND&UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Ngô Xuân Hà

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG
(Số liệu tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 12/11/2024)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	58
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	56
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	3.616
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THANH TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PCTN, TC		
7	Tổng số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN, TC	Cuộc	01
8	Số cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCTN, TC đã ban hành kết luận	Cuộc	01
9	Số đơn vị được thanh tra	Đơn vị	03
	Kiến nghị xử lý hành chính		
10	+ Tập thể	tập thể	02
11	+ Cá nhân	người	07
	Kiến nghị xử lý hình sự		
12	+ Số vụ	vụ	0
13	+ Số đối tượng	Đối tượng	0
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động		
14	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
15	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ		
16	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
17	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	0
18	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	03
19	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Vụ	01
20	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
21	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hành chính	Người	0
22	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
23	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam).	Triệu đồng	48,417.603
24	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	48,417.603
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
25	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	04
26	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
27	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
28	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
29	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
30	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	<i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
31	Số cán bộ, công chức, viên chức phải thực hiện chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	32
32	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	32
	<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i>		
33	Số thủ tục hành chính công được áp dụng tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	243 (cấp huyện)
34	Số thủ tục hành chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	201
35	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
36	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
37	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
38	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng	Triệu đồng	/
39	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán	%	/
	<i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
40	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	337
41	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
42	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
43	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
43.1	Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
43.2	Số người bị kỷ luật do vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
	<i>PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ</i>		
44	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
45	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
	<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>		
46	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
50	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Vụ	0
	- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	Vụ	0
51	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Người	0
	- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra	Người	0
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		
52	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		
58	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
59	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
60	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
61	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
62	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
63	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		
64	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
65	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
66	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
67	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		
68	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
69	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
70	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
71	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHƯNG		
72	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
73	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
74	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
74.1	- Khiển trách	Người	0
74.2	- Cảnh cáo	Người	0
74.3	- Cách chức	Người	0
	XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
75	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	01
76	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp), trong đó:	Người	01
76.1	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng	Người	01
76.2	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng	Người	0
76.3	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng	Người	0
76.4	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
77	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	01
78	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	01
79	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
80	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được		
81	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	35,915.454
82	Đất đai	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
83	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	35,915.454
83.1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	Triệu	0
83.2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	Triệu	35,915.454
84	Đất đai	m ²	0
84.1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m ²	0
84.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
85	Bảng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Đất đai	m ²	0
	PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG TRONG NGÀNH THANH TRA (số liệu này nằm trong số liệu tổng hợp về phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị)		
87	Tổng số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
88	Tổng số đối tượng trong cơ quan thanh tra có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
89	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Vụ	0
90	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hình sự	Người	0
91	Số vụ việc tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý hành chính	Vụ	0
92	Số đối tượng tham nhũng trong cơ quan thanh tra bị xử lý kỷ luật	Người	0
	PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		
93	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
94	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN, TC	Tổ chức	0
95	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN, TC	Tổ chức	0
96	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
97	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
98	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0
99	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
100	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ
(Số liệu tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 12/11/2024)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	Tham ô tài sản	Trường Tiểu học Lê Văn Tám	Tòa án nhân dân huyện Krông Nô	Bị cáo Vũ Thành Nhân với vai trò là Hiệu trưởng trường Tiểu học Lê Văn Tám, chủ tài khoản có trách nhiệm quản lý tiền lương từ nguồn ngân sách nhà nước, trong giai đoạn từ tháng 12/2021 đến tháng 4/2022, ông Nhân đã chỉ đạo Kế toán lập khống các chứng từ để chi lương trái quy định và chiếm đoạt số tiền 35.915.454 đồng

**KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỒ, DỄ BỊ
LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHŨNG, TIÊU CỰC**
(Số liệu tính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 12/11/2024)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hồ, dễ bị lợi dụng để tham nhũng	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1	/	/	/	/	/	/	
2	/	/	/	/	/	/	
...							